

CÁC TÍNH NĂNG



High - Density 7,000 *

Máy hút ẩm khử mùi, làm sạch và sấy khô nhanh chóng quần áo được treo trong phòng bằng cách sử dụng công nghệ Plasmacluster Ion nồng độ cao (PCI) và chức năng hút ẩm t mạnh.

CHẾ ĐỘ SẤY KHÔ QUẦN ÁO

Nhanh chóng sấy khô quần áo bằng luồng khí tối đa và dừng tự động. Các chức năng hút ẩm và cấp khí hoạt động cùng nhau để sấy khô hiệu quả quần áo treo trong phòng. Máy hút ẩm sẽ tự động dừng sau khi quần áo được sấy khô.

SẤY KHÔ QUẦN ÁO

HÚT ẨM DỄ CHỊU

Duy trì độ ẩm mong muốn cho bầu không khí dễ chịu trong phòng.

HÚT ẨM TỰ ĐỘNG

XOAY TỰ ĐỘNG

Máy hút ẩm xoay cửa gió của nó một góc rộng để làm khô và hút ẩm một diện tích lớn.

BÌNH NƯỚC LỚN

Máy hút ẩm tích hợp một bình chứa nước 4,0L mà có thể đáp ứng hoàn toàn yêu cầu hút ẩm. Hỗ trợ thoát nước liên tục.

*O: Đây là số chỉ thị số lượng ion mật độ cao xấp xỉ trên mỗi cm³ khí mà máy hút ẩm tạo ra, được đo tại điểm giữa phòng (độ cao cách sàn nhà 1.2m, ở nhiệt độ 28 oC, độ ẩm 50%) khi mật sau máy được đặt quay vào tường và đang cài đặt ở chế độ sấy quần áo, đồng thời cửa gió đang ở vị trí mở hoàn toàn.

CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN

Để ngăn ngừa bất kỳ thương tổn nào có thể xảy ra cho người và thiệt hại cho tài sản, tuân thủ các biện pháp an toàn cơ bản bao gồm:



CẢNH BÁO

Y Mức độ thương tổn hoặc hỏng hóc do sử dụng không đúng cách hoặc vận hành khi lơ là các vấn đề đã chỉ thị được phân loại và giải thích bằng các biểu tượng sau.

! CẢNH BÁO

Chỉ thị một tình trạng nguy hiểm tiềm tàng mà có thể gây ra thương tổn nghiêm trọng hoặc thậm chí tử vong nếu không tránh được.

! CẢNH BÁO

Chỉ thị một tình trạng nguy hiểm tiềm tàng mà có thể dẫn tới thương tổn cá nhân hoặc hư hại tài sản.

Y Các biện pháp an toàn cần được tuân thủ được chỉ định bằng các biểu tượng và ký hiệu sau đây.

⊘ Chỉ định một hành động bị cấm.

! Chỉ định một hành động bắt buộc.

Phích cắm, Dây nguồn

⊘ Không nối thiết bị từ dây nối dài hoặc đầu nối chung dây với nhiều thiết bị điện tử khác.
(Nếu không có thể xảy ra điện giật, cháy hoặc quá nhiệt.)

Y Không làm hư hại dây nguồn.

Y Không xử lý, uốn, kéo bằng lực, xoắn hoặc thắt nút dây nguồn.

Y Không đặt các vật nặng lên dây nguồn hoặc tác dụng lực quá mạnh vào nó.

Y Không cố tự thay thế dây nguồn.

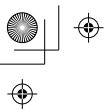
Y Không làm hư hại đến dây nguồn khi di chuyển thiết bị trên các bánh xe của nó.

(Nếu không có thể xảy ra điện giật, cháy hoặc quá nhiệt.)

Y Không sử dụng ngoài điện áp danh định 220V (50Hz).

Y Không vận hành hoặc dùng thiết bị bằng cách dùng phích cắm điện.

(Nếu không có thể xảy ra điện giật hoặc cháy.)



- !** Trong trường hợp ngoại lệ (chẳng hạn, có mùi cháy), hãy tắt ngay thiết bị và rút phích cắm.
- Y** Đảm bảo không có bụi trên phích cắm và cắm nó hoàn toàn vào ổ cắm. Bất kỳ bụi xung quanh phích cắm phải được lau sạch định kỳ bằng vải khô.
(Bụi tích lũy có thể làm cho việc cách ly với hơi ẩm kém,...do đó gây cháy hoặc điện giật.)
- Y** Nếu dây nguồn bị hư hỏng, chỉ được thay thế bởi nhân viên kỹ thuật có chuyên môn để tránh nguy hiểm.
- Y** Không được để trẻ em hoặc người không đủ khả năng kiểm soát hành vi sử dụng thiết bị mà không có sự giám sát để tránh các nguy hiểm có thể xảy ra.

Thiết bị chính

- ⊘** Không được có các sửa đổi. Không người nào được tháo, sửa chữa, sửa đổi ngoài kỹ thuật viên bảo hành.
(Nếu không, có thể gây ra cháy, điện giật hoặc thương tổn.)
- Y** Không được đặt các bình phun gần bộ phận chính.
(Ngoài ra, không được sử dụng các chất nguy hiểm dễ cháy (xăng, chất pha loãng,...) gần bộ phận chính. Nếu không, có thể xảy ra đánh lửa, nổ.)
- Y** Không được cho các ngón tay hoặc vật lạ (đinh, kim, que,...) vào trong cửa xả không khí.
(Cánh quạt quay ở tốc độ cao bên trong. Thương tổn, điện giật và sự cố có thể xảy ra.)
- Y** Không đặt thiết bị gần các thiết bị gia nhiệt.
(Nếu không, các bộ phận nhựa sẽ nóng chảy và xảy ra đánh lửa.)

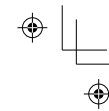
! CẢN TRỌNG

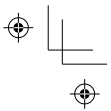
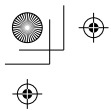
Phích cắm, Dây nguồn

- Y** Luôn luôn cầm phích cắm khi rút phích cắm cho thiết bị.
(Nếu không, có thể xảy ra cháy, điện giật, đoản mạch.)
- Y** Nếu bạn dự định không sử dụng thiết bị trong một thời gian dài, hãy rút phích cắm khỏi ổ điện cho an toàn.
(Nếu không, có thể xảy ra điện giật, rò điện hoặc cháy.)
- Y** Trong khi bảo trì, phải ngắt máy hút ẩm khỏi nguồn điện và rút phích cắm điện khỏi ổ điện.

Trong khi sử dụng

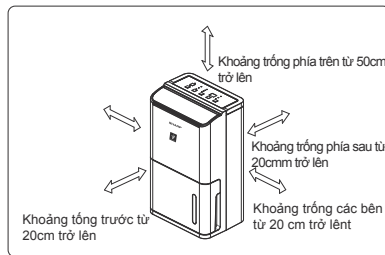
- ⊘** Đối với sàn nhà không bằng phẳng hoặc có trải thảm, hãy nâng thiết bị lên khi cần di chuyển.
(Nếu không, sàn nhà hoặc thảm có thể bị xước.)
- Y** Không lật úp hoặc làm rơi thiết bị chính. Không bảo quản hoặc di chuyển máy hút ẩm khi thiết bị chính trong trạng thái thiết bị chính bị lật úp.
(Nếu không, thiết bị có thể bị hư hại hoặc trục trặc như rò rỉ nước/điện.)
- Y** Không sử dụng máy hút ẩm ở một địa điểm hẹp, chẳng hạn: khoảng trống của một buồng nhỏ hoặc giữa các đồ đạc.
- Y** Tránh để vải hoặc các vật khác làm tắc cửa xả hoặc cửa hút không khí.
(Thông gió kém có thể dẫn tới quá nhiệt hoặc cháy.)
- Y** Không rửa thiết bị chính bằng nước.
- Y** Không đặt một đồ vật có chứa nước như là lọ hoa lên đỉnh của thiết bị chính.
- Y** Chỉ sử dụng trong nhà. Không sử dụng thiết bị trong điều kiện có ánh nắng trực tiếp hoặc tại bất cứ địa điểm nào phơi nhiễm với mưa và gió.
- Y** Không để thiết bị tại nơi mà dầu hoặc khí dễ cháy có thể rò rỉ.
(Nếu không, có thể xảy ra điện giật, quá nhiệt, rò điện hoặc cháy.)
- Y** Không phơi nhiễm trực tiếp khi từ sản phẩm này với các thiết bị gia nhiệt.
(Nếu không, có thể làm cho quá trình đốt cháy bị dở dang.)
- Y** Không đứng hoặc tựa lên thiết bị chính.
(Nếu không, có thể xảy ra thương tổn từ việc di chuyển hoặc ngã.)
- Y** Không sử dụng nước xả để uống hoặc để ăn.
(Nếu không, có thể xảy ra các vấn đề sức khỏe.)
- Y** Không sử dụng cho mục đích bảo quản/mục đích đặc biệt đối với các tài liệu đồ họa hoặc học tập.





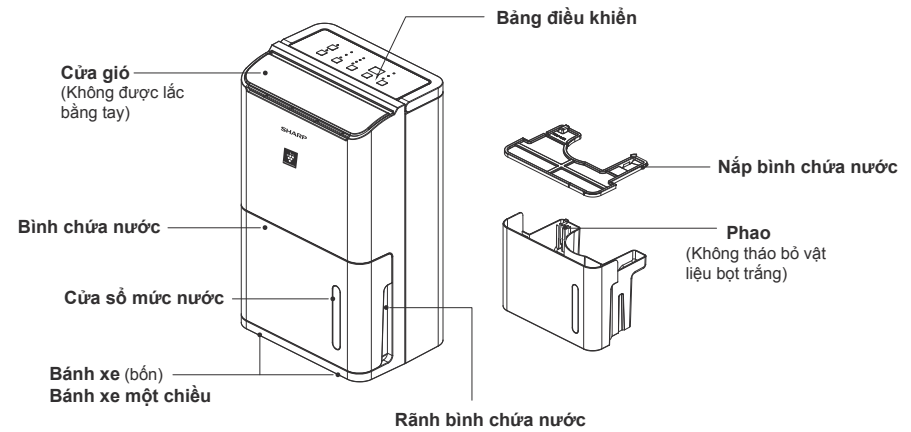
TÊN CÁC BỘ PHẬN

- !** Trước khi di chuyển thiết bị chính, phải luôn ngừng vận hành và xả nước trong bình chứa nước.
- Y** Chỉ vận hành thiết bị ở các bề mặt bằng phẳng, ổn định.
(Nếu nước rò rỉ từ máy hút ẩm và làm ướt đồ đạc trong phòng, có thể gây ra điện giật, rò điện hoặc cháy.)
- Y** Luôn luôn bố trí nhiều khoảng trống xung quanh thiết bị chính.
(Thông gió kém có thể gây ra quá nhiệt, cháy, sự cố.)

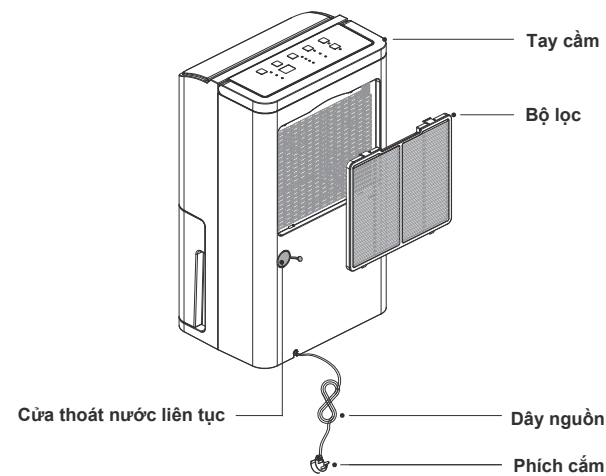


- Y** Hãy lau sàn phẩm, sàn và các khu vực xung quanh khi sử dụng một sản phẩm ở vị trí tương tự trong một thời gian dài.
(Di chuyển máy hút ẩm và thỉnh thoảng vệ sinh sàn nhà.)
- Y** Không di chuyển bình chứa nước khi máy hút ẩm vẫn đang hoạt động.
(Mặt khác, nước có thể chảy nhỏ giọt trên sàn hoặc thấm.)

Hình chiếu trước



Hình chiếu sau

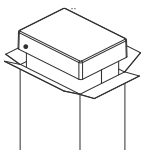


CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN/TÊN CÁC BỘ PHẬN

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

1

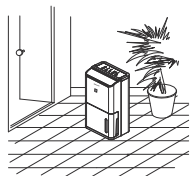
Hộp đóng gói



Lấy sản phẩm ra khỏi hộp

Y Luôn nắm vào quai và nhấc ra khỏi hộp

2



Đặt máy hút ẩm lên sàn nhà bằng phẳng và vững chắc

3

Nguồn điện 220V



Cắm phích cắm vào ổ điện

Y Sau khi bạn cắm phích cắm và bật nguồn cho thiết bị, máy hút ẩm sẽ phát ra tiếng bip ba lần. Đó là hiện tượng bình thường

VỊ TRÍ LẮP ĐẶT

Tránh các vị trí có ánh nắng trực tiếp.

Y Có thể gây biến dạng hoặc kích hoạt thiết bị an toàn.

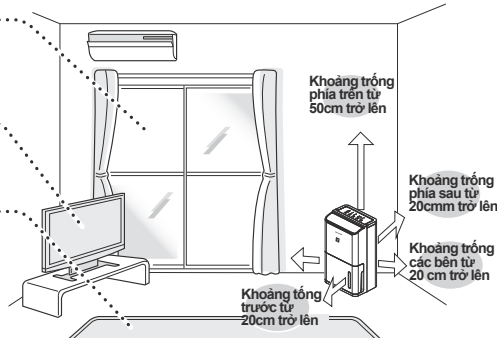
Nếu có nhiều ở TV/thiết bị bán dẫn hoặc đồng hồ radiô không hiển thị chính xác thời gian, hãy di chuyển sản phẩm ra một khoảng cách xa như có thể.

Vị trí bằng phẳng, vững chắc

Y Thảm dày hoặc nệm cứng là vị trí rất không vững chắc.

Vận hành trong phòng có nhiệt độ từ 5°C đến 35°C.

Y Máy nén sẽ ngừng và sẽ không hút ẩm khi nhiệt độ phòng dưới 5°C hoặc cao hơn 35°C. (Chuyển sang chế độ đông lạnh)



Không sử dụng tại những vị trí sau đây

Y Có nhiều muối như là vùng bờ biển. Y Có nhiều dầu máy.
Y Có nhiều khí sun-phit như là vùng Y Có nhiều khói dầu.
suối nóng.

Không sử dụng bất kỳ mỹ phẩm* có công thức nhựa fluoro hoặc silicon gần máy hút ẩm.

Y Plasmacluster Ion có thể không tạo ra nếu nhựa fluoro hoặc silicon vào thiết bị chính.

* dử Các sản phẩm dưỡng tóc (dung dịch nhuộm tóc, dầu xức tóc, xù lý tóc), mỹ phẩm, chất chống cháy mờ hôi, sản phẩm chống tĩnh điện, phun không thấm nước, sản phẩm đánh sáp, chất tẩy rửa kính, vải hóa chất, sáp...

NHỮNG ĐIỀU BẠN CẦN BIẾT

KHI DI CHUYỂN

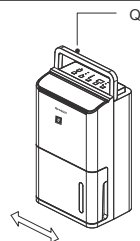
1



Dùng máy hút ẩm, nhấc bình chứa nước ra và đổ bỏ nước

Y BƯỚC DÂY NGUỒN GỌN LẠI VÀ NẮM CÙNG VỚI QUAI CẮM. DÂY NGUỒN CÓ THỂ BỊ XƯỚC NẾU BẠN KÉO LÊN TRÊN SÀN NHÀ

2



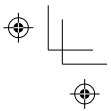
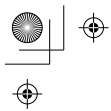
Quai cầm

Cắm vào quai khi vận chuyển máy hút ẩm

CHÚ Ý

Y Đối với sàn nhà dễ bị ngã, sàn không bằng phẳng hoặc trải thảm bông dài, hãy nâng thiết bị chính lên khi bạn di chuyển; nếu không, có thể gây hư hại cho sàn nhà hoặc bề mặt thảm.

NHỮNG ĐIỀU BẠN CẦN BIẾT TRƯỚC KHI SỬ DỤNG



XẢ BĂNG TỰ ĐỘNG

Khi máy hút ẩm vận hành ở nhiệt độ thấp, bề mặt máy bay hơi có thể bị đóng băng. Để đảm bảo vận hành bình thường, máy hút ẩm có chức năng xả băng tự động.

Y Khi xả băng, đèn báo xả băng sáng, máy nén ngừng và quạt quay ở tốc độ cao nhất. Sau khi xả băng kết thúc, chức năng xả băng khởi động, máy nén khởi động lại và quạt trở lại tốc độ đã được thiết lập trước đó.

Y Khi bộ cảm biến nhiệt độ lắp trên ống đồng của dàn bay hơi phát hiện nhiệt độ máy hút ẩm thấp hơn hoặc bằng -1°C (và nhiệt độ phòng tương đối thấp hơn hoặc bằng 13°C), máy hút ẩm sẽ khởi động quy trình xả băng tự động, cụ thể, máy hút ẩm xả băng một cách tự động sau khi chế độ hút ẩm chạy được khoảng 20 phút; khi bề mặt dàn bay hơi bị đóng băng hoàn toàn, bộ cảm biến nhiệt độ phát hiện nhiệt độ cao hơn hoặc bằng 20°C và thời gian xả băng dài hơn hoặc bằng 10 phút, máy hút ẩm sẽ ngừng xả băng và kích hoạt chức năng xả băng.

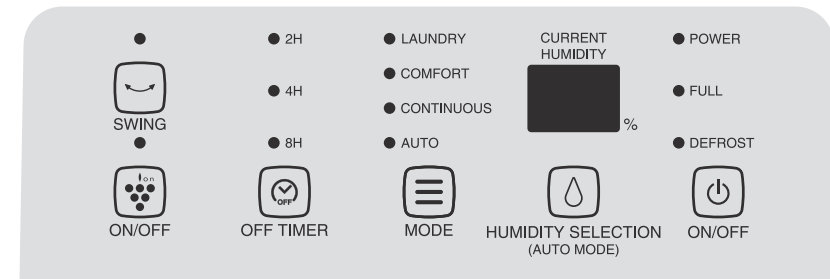
BẢO VỆ NGỪNG/KHỞI ĐỘNG MÁY NÉN

Y Trong khi vận hành, nếu máy nén dừng do bất kỳ hoạt động nào, máy nén sẽ tự động chuyển sang chức năng khởi động lại máy nén sau khi ngừng được khoảng 3 phút, cụ thể là, máy nén không thể khởi động lại được trong 3 phút nhưng các chức năng khác vẫn sẵn sàng.

Y Trong chế độ hút ẩm, nếu bạn tháo và thay thế bình chứa nước hoặc ngắt nguồn điện và bật trở lại cho máy hút ẩm, chức năng hút ẩm sẽ khởi động sau một khoảng thời gian 3 phút.

CÁCH VẬN HÀNH

BẢNG ĐIỀU KHIỂN



CÁC CHỨC NĂNG DỄ SỬ DỤNG

Sau khi cắm phích cắm điện, tất cả các đèn LED và màn hình kỹ thuật số đều hiển thị khoảng 1 giây và sau đó tắt. Đồng thời, chuông phát ra âm thanh cảnh báo. Mỗi lần bạn ấn một nút, chuông phát ra một giọng cảnh báo. Khi bạn ấn nút ON/OFF để tắt nguồn thiết bị, chuông phát ra một tiếng bip dài.



ON/OFF

Y Sau khi bạn ấn nút ON/OFF để bật nguồn thiết bị lên và chuông phát ra một giọng cảnh báo, máy hút ẩm khởi động chế độ hút ẩm liên tục, đèn báo nguồn và đèn báo chức năng hút ẩm liên tục được bật lên, và màn hình hai số hiển thị độ ẩm hiện tại. Ngoài ra, thiết bị tự động thiết lập cửa gió về vị trí 85°.

Y Sau khi bạn ấn nút ON/OFF để tắt nguồn thiết bị trong khi vận hành máy hút ẩm, máy hút ẩm sẽ ngừng vận hành và cửa gió sẽ được tự động đóng. Đồng thời, chuông phát ra một tiếng bip dài.



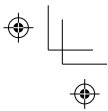
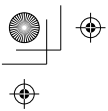
MODE

Y Ấn nút MODE. Bạn có thể chọn một trong bốn chế độ hút ẩm: LAUNDRY, COMFORT, CONTINUOUS và AUTO.

1. LAUNDRY: Đèn báo giặt được bật lên, máy nén khởi động và quạt chạy ở tốc độ cao nhất để sấy khô quần áo. Máy hút ẩm sẽ không dừng cho đến khi bình chứa nước đầy.
[Khi bạn muốn sấy khô quần áo]

2. COMFORT: Đèn báo comfort được bật lên, máy hút ẩm hút ẩm trong khi máy nén khởi động hoặc dừng để độ ẩm tương đối được duy trì ở khoảng 60% và quạt quay ở tốc độ chậm.
[Khi bạn muốn máy hút ẩm tự động điều khiển độ ẩm để độ ẩm tương đối được cố định ở một giá trị để chịu.]

3. CONTINUOUS: Đèn báo liên tục được bật lên, máy nén khởi động, quạt quay ở tốc độ thấp và máy hút ẩm tiếp tục khử ẩm cho đến khi bình chứa nước đầy.
[Khi bạn muốn tiếp tục sấy khô]



CÁC CHỨC NĂNG KHÁC

TỰ ĐỘNG DỪNG KHI ĐẦY BÌNH CHỨA

Y Nếu nước trong bình chứa đạt đến mức được thiết lập khi máy hút ẩm vận hành ở chế độ hút ẩm, cả máy nén và động cơ quạt ngừng chạy, thiết bị ngừng vận hành, chuông phát ra mười âm thanh cảnh báo và chỉ đèn báo đầy bình chứa sáng.

BỘ NHỚ SỰ CỐ ĐIỆN

Y Sau khi bạn ngắt nguồn điện cho thiết bị bằng cách ấn nút ON/OFF, khi bạn bật nguồn trở lại bằng cách ấn cùng nút, máy hút ẩm sẽ bắt đầu vận hành ở chế độ trước khi bị ngắt nguồn.

Y Nếu có sự cố điện trong khi máy hút ẩm đang vận hành (chẳng hạn: phích cắm bị rút), máy hút ẩm sẽ ghi nhớ chế độ vận hành trước khi xảy ra sự cố điện và sẽ tự động trở lại chế độ này sau khi được bật nguồn trở lại.

BẢO VỆ NHIỆT ĐỘ THẤP/CAO

Y Chức năng này loại bỏ nguy cơ mà máy hút ẩm có thể vận hành trong môi trường bất thường. Khi bộ cảm biến nhiệt độ/độ ẩm của cửa vừa không khí phát hiện nhiệt độ môi trường hiện tại thấp hơn hoặc bằng 0°C hoặc cao hơn hoặc bằng 40°C (bao gồm hờ mạch hoặc đoạn mạch của bộ cảm biến nhiệt độ (NTC)), máy hút ẩm sẽ ngừng chạy và kích hoạt chức năng bảo vệ quá nhiệt. Chuông sẽ phát ra ba giọng cảnh báo dài và hai giọng cảnh báo ngắn, tất cả các đèn báo đều tắt, và chỉ có màn hình kỹ thuật số nhấp nháy và hiển thị C1.

Y Khi bộ cảm biến nhiệt độ của ống đồng của dàn bay hơi phát hiện nhiệt độ của nó cao hơn hoặc bằng 40°C trong hai phút liên tục, máy hút ẩm sẽ ngừng chạy và kích hoạt chức năng bảo vệ quá nhiệt. Tất cả các đèn báo đều tắt, chỉ màn hình kỹ thuật số nhấp nháy và hiển thị C2, không một nút nào hoạt động, và chuông không phát ra tiếng bíp. Trong trường hợp này, bạn phải ngắt nguồn điện và bật trở lại máy hút ẩm.

CÁCH VẬN HÀNH CÁC CHỨC NĂNG KHÁC



4. AUTO: Đèn báo tự động được bật lên, và máy hút ẩm hút ẩm theo độ ẩm đã thiết lập trước. Bạn có thể ấn nút HUMIDITY SELECTION (AUTO MODE) để thiết lập độ ẩm mong muốn. Trình tự thiết lập như sau: 60%RH (mặc định) > 70%RH > 80%RH > 40%RH > 50%RH > 60%RH... (chu kỳ)
[Khi bạn muốn thiết lập độ ẩm mong muốn của bạn]

* Với điều kiện là bạn ấn nút HUMIDITY SELECTION (AUTO MODE), máy hút ẩm sẽ vào chế độ hút ẩm AUTO và đèn báo Auto được bật lên.



HUMIDITY SELECTION (AUTO MODE)

Y Khi bạn ấn nút MODE để thiết lập chế độ Auto, bạn có thể ấn nút HUMIDITY SELECTION (AUTO MODE) để quay vòng trong số 60%RH, 70%RH, 80%RH, 40%RH và 50%RH theo trình tự.

Y Khi bạn ấn nút MODE để thiết lập chế độ LAUNDRY, COMFORT và CONTINUOUS và sau đó ấn nút HUMIDITY SELECTION (AUTO MODE), máy hút ẩm sẽ tự động chuyển sang chức năng AUTO.



OFF TIMER

Y Bạn có chuyển đổi máy hút ẩm từ chế độ vận hành dài hạn sang chế độ hẹn giờ. Ấn nút OFF Timer để quay vòng thời gian theo trình tự sau đây: 2h > 4h > 8h > Off. Sau thiết lập hẹn giờ, đèn báo tương ứng sẽ được bật lên.



ON/OFF

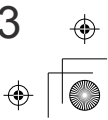
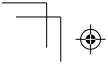
Y Khởi động hoặc dừng vận hành PCI. Đèn báo tương ứng sẽ được bật hoặc tắt.



SWING

Y Ấn nút SWING và cửa gió xoay hướng lên và hướng xuống. Ấn lại nút này khi cửa gió đạt đến vị trí mong muốn của bạn.

Không dùng tay đẩy hoặc rung cửa gió. Khi cửa gió được đóng bằng lực, không vận hành thiết bị.
(Nếu không, nó có thể dẫn tới ngưng tụ trên bề mặt thiết bị chính hoặc hỏng hóc.)



CÁCH THẢO NƯỚC

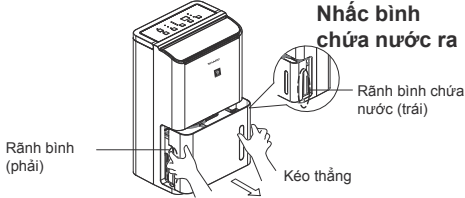
Sau khi bình chứa nước được lấy đi, đèn báo đầy bình chứa sáng và vận hành ngừng.

BÌNH CHỨA NƯỚC

Khi bình chứa nước đầy, máy hút ẩm sẽ tự động ngừng chạy. Bạn cần làm rỗng bình chứa nước và đặt lại vào trong thiết bị chính. Nếu không, sẽ không thể khởi động lại được máy hút ẩm.

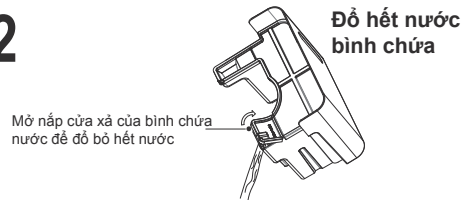


1



Y Để tránh làm tràn nước, nhấc bình chứa nước ra một cách từ từ và mang nó đi một cách cẩn thận. Không được nghiêng hoặc làm rơi bình chứa nước

2



Đổ hết nước bình chứa

3

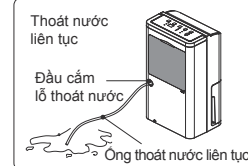


Đặt bình chứa nước trở lại vào trong thiết

Y Đẩy bình chứa nước vào một cách từ từ và đúng cách
Y Không đẩy bình chứa nước vào một cách vội vã (nếu không có thể xảy ra sự cố)

Y Để thoát nước liên tục, dùng tay rút bỏ chốt cao su của đường ống nước và nối một ống nhựa mềm thích hợp với miệng thoát nước thông qua lỗ thoát nước ở nắp phía sau. Bình chứa nước sẽ không được đổ đầy nước khi máy hút ẩm vận hành liên tục. Trong trường hợp này, máy hút ẩm có thể vận hành một cách liên tục và sẽ không dừng do chức năng bảo vệ khi bình chứa đầy nước.

Y Trong khi thoát nước liên tục, ống thoát nước phải được giữ bằng phẳng với sàn nhà. Không thể gấp hoặc dựng ngược bộ phận nào của ống thoát nước, và cửa xả của ống thoát nước không thể nằm sâu dưới bề mặt chất lỏng của một bình chứa khác; nếu không, nước sẽ không thể thoát được một cách dễ dàng hoặc thoát nước có thể ngừng lại.



CHÚ Ý

Y Luôn luôn ngừng vận hành và xả nước trước khi di chuyển thiết bị chính.

(Nước trong bình chứa có thể tràn và làm hư hại tới bộ phận khác.)

Y Vệ sinh định kỳ bên trong bình chứa nước (khoảng một lần một tuần).

(Việc không vệ sinh trong một thời gian dài có thể làm tăng bám mốc và vi khuẩn gây ra mùi khó chịu.)

THOÁT NƯỚC LIÊN TỤC

1



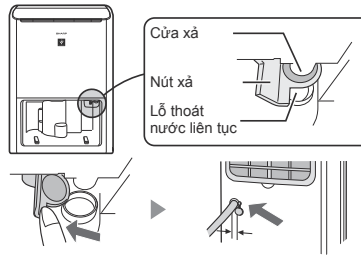
Rút phích cắm điện

2



và tháo bỏ nắp cao su đằng sau

3



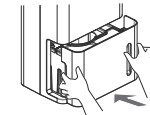
Khi ấn nút thoát nước bằng ngón tay phải, luồn ống mềm qua lỗ thoát nước liên tục ở phía sau của bộ phận chính và cắm chặt vào cửa thoát nước.

An bằng ngón tay phải của bạn

Dùng tay trái cắm vào Các thông số kỹ thuật được khuyến cáo cho các ống mềm được mua riêng: 12mm (đường kính trong).

* Đảm bảo ống mềm được cắm hoàn toàn vào trong.

4



Lắp bình chứa nước vào bộ phận chính

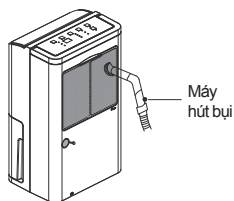
CÁCH XẢ

BẢO TRÌ VÀ BẢO DƯỠNG

Chúng tôi khuyến cáo vệ sinh định kỳ để sử dụng được lâu, sạch và vệ sinh!

CỬA NẠP KHÍ Một lần một tuần

Loại bỏ bụi bằng máy hút bụi



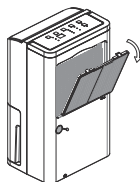
⚠ Việc làm tắc cửa nạp không khí có thể làm suy giảm hiệu suất hút ẩm và lãng phí năng lượng

⚠ Nếu máy hút ẩm vận hành không có nắp cửa nạp không khí, bụi sẽ tích tụ vào bên trong thiết bị chính và có thể gây ra sự cố

ĐỐI VỚI BỤI NẶNG

1 Rút phích cắm khỏi ổ cắm

(Vi sự an toàn, hãy ngừng hoạt động máy hút ẩm và rút phích cắm điện khỏi ổ cắm điện.)

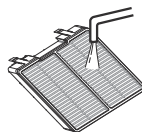


⚠ Tháo bộ lọc

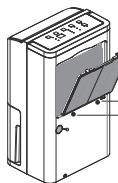
2 Lau bụi khỏi lưới và lau khô nó

(Quét nhẹ nhàng bằng một bàn chải nhỏ)

Sử dụng chất tẩy rửa nhẹ (nước rửa chén) trong nước ấm ẩm đối với lớp bụi nặng hơn.



3 Lắp lại bộ lọc như ban đầu vào thiết bị chính

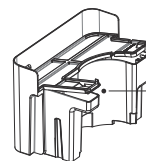


2. Lắp bộ lọc hoàn tất khi bộ phận kẹp được kẹp vào bộ phận chính.

1. Cắm hai móc khóa của bộ lọc vào các lỗ trên thiết bị chính.

BÌNH CHỨA NƯỚC

1 Tháo nắp bình chứa nước



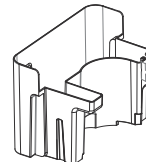
Mở một cách từ từ từ góc

⚠ Đổ bộ bình chứa nước và sau đó tháo bỏ nắp

2 Rửa bên trong bình chứa

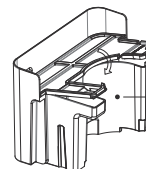
⚠ Vệ sinh bằng một tấm vải bộ đồ ăn trắng
⚠ Sau khi sử dụng được một thời gian dài, nước được tạo ra trong quá trình hút ẩm có thể trở nên đen và làm bẩn bình chứa nước. Trong trường hợp này, vệ sinh bình chứa nước bằng chất tẩy rửa trung hòa pha loãng (đối với bộ đồ ăn), và sau đó rửa nó bằng nước ấm

3 Sấy khô bình chứa bằng vải



Không được lau vật liệu bột trắng

4 Lắp nắp bình chứa nước



Đảm bảo rằng rãnh xung quanh nắp bình chứa nước được gắn vào một cách chắc chắn (nếu không nước có thể rò rỉ)

THIẾT BỊ CHÍNH

Sử dụng một vải mềm nhúng vào nước ấm (dưới 35°C) hoặc chất tẩy rửa trung hòa (dùng cho bộ đồ ăn) để lau bỏ bẩn trên bề mặt



- Y Lau sạch chất tẩy rửa trung hòa bằng một vải được giặt bằng nước sạch và vắt khô
- Y Không được quên lau và bảo dưỡng cửa nạp không khí, cửa xả không khí và bồn bánh xe vì đây là những bộ phận dễ bị nhiễm bẩn

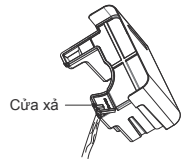
CHÚ Ý

- Y Có thể xảy ra cách ly kém hoặc gì nếu thiết bị chính bị ướt.
- Y Khi sử dụng tác nhân hóa học, hãy tuân thủ hướng dẫn sử dụng.
- Y Không sử dụng các chất có hại cho nhựa, chẳng hạn: chất pha loãng, xăng, cồn, dầu hỏa, xà phòng, bột nhào mại, chất tẩy rửa kiềm, nước nóng và axit.

KHI KHÔNG SỬ DỤNG TRONG MỘT THỜI GIAN DÀI

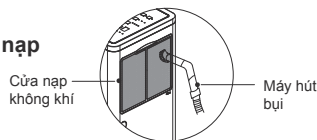
1 Rút phích điện

2 Đổ bỏ nước cho bình chứa và để nó khô trong không khí khoảng hai ngày

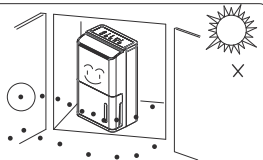


- Y Tháo nắp bình chứa và lau bề mặt bên trong

3 Vệ sinh cửa nạp không khí



4 Tránh ánh nắng trực tiếp và đặt máy hút ẩm ở nơi có thông gió tốt



- Y Đặt máy hút ẩm trong hộp các tông kèm theo hoặc đặt nó bằng một nắp chống bụi (như là túi nhựa) để bảo quản
- Y Nếu máy hút ẩm không được che đậy, bụi có thể thâm nhập vào thiết bị chính và sẽ bị thổi ra khi máy hút ẩm vận hành trong lần tiếp theo
- Y Giữ thiết bị chính thẳng đứng trong khi bảo quản. Không đặt nằm ngang hoặc lật úp

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model	DW-D12A	
Nguồn điện	220V-240V/50Hz	
Công suất hút ẩm	30°C/80%RH	12L/ngày
	26.7°C/60%RH	6.5L/ngày
Tiêu thụ công suất	26.7°C/60%RH	160W
Trạng thái chờ	0.45W	
Diện tích hút ẩm	13-26m ²	
Dung tích bình chứa nước	Xấp xỉ 4L	
Chiều dài dây nguồn	Xấp xỉ 1,8m	
Kích thước	314mm(W)×225mm(D)×527mm(H)	
Trọng lượng	Khoảng 10kg	

* d2 Theo các tiêu chuẩn của Hiệp hội các Nhà sản xuất Điện Nhật Bản (JEMA).

Y Công suất hút ẩm: lượng hơi ẩm mà một máy hút ẩm loại bỏ ra khỏi không khí trong một ngày khi nhiệt độ phòng và độ ẩm tương đối lần lượt được duy trì ở 30°C/80%RH và 26.7°C/60%RH.

Xin lưu ý rằng các thông số kỹ thuật sản phẩm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Vui lòng kiểm tra thiết bị thêm một lần nữa trước khi gọi cho các dịch vụ.



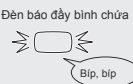
Vấn đề	Giải pháp	Trag tham hiệu
Phòng trời nên nóng	<ul style="list-style-type: none"> Y Khi nóng sẽ phát ra từ cửa xả khí ở phía trước trong khi vận hành hút ẩm. Nếu thiết bị được sử dụng trong một phòng kín, nhiệt độ phòng sẽ tăng. 	—
Thiết bị không hút ẩm	<ul style="list-style-type: none"> Y Mức hút ẩm thay đổi theo mức nhiệt độ và độ ẩm của phòng. Khi mức nhiệt độ hoặc độ ẩm của phòng thấp, mức hút ẩm nhìn chung sẽ thấp. 	—
Lượng hút ẩm thấp (Nước không tích lũy trong bình chứa)	<ul style="list-style-type: none"> Y Máy nén ngừng và chỉ cánh quạt quay trong vận hành hút ẩm tự động khi mức độ ẩm thấp hơn mức thiết lập và thiết bị sẽ không hút ẩm. Y Khi nhiệt độ phòng dưới 5°C, máy nén ngừng và chỉ cánh quạt quay để ngăn nước của bình chứa khỏi đóng băng, và thiết bị không hút ẩm. Y Khi nhiệt độ phòng cao, thiết bị bảo vệ được kích hoạt, máy nén ngừng và chỉ cánh quạt quay, và thiết bị không hút ẩm. Y Khi nhiệt độ phòng bằng hoặc dưới 13°C, thiết bị sẽ tự động xả băng, máy nén ngừng và chỉ cánh quạt quay. Do đó, nước khó thu gom hơn. Y Kiểm tra xem nắp cửa nạp khí có sạch hay không. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Nếu nó bẩn, lau nắp cửa nạp khí. Y Kiểm tra xem cửa xả khí hoặc cửa nạp khí có bị tắc hay không. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Loại bỏ bất kỳ vật gì làm tắc cống. 	— — 8 8 10 — —
Nước rò rỉ	<ul style="list-style-type: none"> Y Đảm bảo bạn không được nghiêng, ngã hoặc làm rơi thiết bị chính. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Sử dụng thiết bị ở một vị trí bằng phẳng và vững chắc, không rung. 	—
Thế tích khí tự động tăng	<ul style="list-style-type: none"> Y Khi nhiệt độ không khí trên 32°C, thiết bị sẽ tự động tăng thế tích ở tốc độ cánh quạt cao để giảm nhiệt độ trong thiết bị chính ngay cả khi vận hành ở chế độ vận hành với tốc độ cánh quạt thấp. Y Khi nhiệt độ môi trường dưới 32°C, thiết bị sẽ vận hành theo chế độ đã thiết lập trước (khi giai đoạn chuyển tiếp là 30°C đến 32°C). 	— —
Khi độ ẩm hiển thị hiện hành bất thường	<ul style="list-style-type: none"> Y Khi không ấn nút thiết lập độ ẩm trong khi vận hành thiết bị, màn hình kỹ thuật số kép hiển thị giá trị độ ẩm môi trường (30, 35, 40...85, 90) của thiết bị. LO được hiển thị khi giá trị độ ẩm thấp hơn 30%RH; HI được hiển thị khi giá trị độ ẩm cao hơn 90%RH. 	—

Trong khi vận hành

Vấn đề	Giải pháp	Trag tham hiệu
Âm thanh cảnh báo	<ul style="list-style-type: none"> Y Khi cảm phích cảm điện, máy con ve phát ra tiếng bip ba lần. Chuông chỉ kêu "beep" một lần khi bạn ấn một nút; chuông phát ra một tiếng "beep" dài khi bạn ấn nút ON/OFF để tắt thiết bị. 	11
Âm thanh khi bắt đầu vận hành/trong khi vận hành/khi thiết bị dừng	<ul style="list-style-type: none"> Y Âm thanh đập, rít... Đây là âm thanh tuần hoàn chất làm mát (chất làm lạnh). Y Âm thanh vo vo... Đây là âm thanh vận hành của máy nén. 	— —
Âm thanh quá lớn	<ul style="list-style-type: none"> Y Thiết bị sẽ phát ra âm thanh to trong vài giây đầu tiên khi bật nguồn khi nhiệt độ phòng quá thấp. (Thời gian này thay đổi theo nhiệt độ.) Y Kiểm tra xem máy hút ẩm có được đặt đúng cách trên sàn nhà hay không. Kiểm tra xem sàn nhà có bằng phẳng hay không. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Sử dụng thiết bị ở một vị trí bằng phẳng và vững chắc, không rung. Y Kiểm tra để xem nắp cửa nạp không khí có bị tắc hay không. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Vệ sinh nó. 	— 8 16
Máy không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Y Kiểm tra phích cắm điện. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Nếu chưa cắm, cắm phích điện vào ổ cắm. Y Kiểm tra để xem có cúp điện hay không. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Nếu bị cúp điện, hãy đợi cho đến khi có điện. 	— —
Đèn báo bình chứa đầy sáng	<ul style="list-style-type: none"> Y Kiểm tra xem bình chứa nước có được đặt đúng cách hay không. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Nếu không, hãy đặt bình chứa nước đúng cách. Y Kiểm tra xem bình chứa nước có đầy hay không. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Nếu bình chứa nước đầy, xả nước. 	14 14
Khi màn hình kỹ thuật số hiển thị các giá trị khác như là C0 và C3	<ul style="list-style-type: none"> Y Khi nhiệt độ môi trường trong khoảng 5°C và 35°C, đèn báo vẫn nhấp nháy. Thiết bị có thể bị sự cố. <ul style="list-style-type: none"> ⊖ Hãy vui lòng liên hệ trung tâm bảo trì được ủy quyền của SHARP. 	—

Âm thanh

Máy không hoạt động



XỬ LÝ SỰ CỐ